TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2025/DS-ST
Ngày: 16/5/2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Khắc Chung.

2. Ông Nguyễn Hoàng Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Trân – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thạnh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 246/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2025/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 388/2025/QĐST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Duy B, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 65/7A Lê Văn Nhung, khóm Bình Long 3, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, vắng mặt.

2. Bị đơn:

- Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1976, vắng mặt;

- Ông Ngô Hoàng G, sinh năm 1974, vắng mặt;

- Ông Từ Thanh V, sinh năm 1981, vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Khóm Vĩnh B, thị trấn Vĩnh Thạnh T, huyện Châu Phú,

tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29 tháng 12 năm 2023, bản tự khai, nguyên đơn là ông Trần Duy B trình bày:

Vào ngày 07/12/2021, ông Trần Duy B có cho ông Huỳnh Văn B, ông Ngô Hoàng G và ông Từ Thanh V vay số tiền 150.000.000 đồng, thời hạn vay khi nào ông Trần Duy B cần lấy lại số tiền thì thông báo trước 30 ngày, việc vay có làm Giấy mượn tiền ngày 07/12/2021. Do có nhu cầu cần tiền nên ông Trần Duy B đòi lại thì ông Huỳnh Văn B trả được số tiền 50.000.000 đồng, ông G trả được số tiền 50.000.000 đồng, hiện tại còn nợ số tiền 50.000.000 đồng. Nay ông Trần Duy B yêu cầu ông Huỳnh Văn B, ông G, ông V có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần Duy B số tiền là 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi.

*** Bị đơn ông Huỳnh Văn B trình bày:** Vào ngày 07/12/2021 ông và ông Ngô Hoàng G, ông Từ Thanh V có vay của ông Trần Duy B số tiền 150.000.000 đồng, thời hạn vay thoả thuận khi nào ông Trần Duy B cần lấy lại số tiền vay thì báo cho biết trước 30 ngày, khi làm biên nhận nợ thì ông nhận số tiền 50.000.000 đồng trực tiếp từ ông Trần Duy B, còn ông G và ông V nhận số tiền 100.000.000 đồng từ ông Duy Bình. Trong quá trình vay ông đã trả tiền lãi vay đầy đủ cho ông Trần Duy B trên phần tiền vốn của ông là 50.000.000 đồng, vào ngày 08/3/2023 ông đã trả số tiền vốn 50.000.000 đồng cho ông Trần Duy B. Do đó, đối với phần trách nhiệm của ông đã trả nợ cho ông Trần Duy B xong nên ông không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông Trần Duy B.

*** Bị đơn ông Ngô Hoàng G trình bày:** Vào ngày 07/12/2021 ông và ông Huỳnh Văn B, ông Từ Thanh V có vay của ông Trần Duy B số tiền 150.000.000 đồng, thời hạn vay thoả thuận khi nào ông Trần Duy B cần lấy lại số tiền vay thì báo cho biết trước 30 ngày, khi làm biên nhận nợ thì mỗi người nhận 50.000.000 đồng tiền mặt từ ông Trần Duy B. Trong quá trình vay ông có trả tiền lãi hàng tháng 1.500.000 đồng cho ông Trần Duy B trên số tiền vốn vay của ông từ khi vay cho đến ngày 08/3/2023 thì ngưng cho đến nay. Vào ngày 14/12/2024 ông đã trả cho ông Trần Duy B phần tiền vốn của ông vay là 50.000.000 đồng. Do đó, đối với phần trách nhiệm của ông đã trả nợ cho ông Duy Bình xong nên ông không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông Trần Duy B.

*** Bị đơn ông Từ Thanh V trình bày:** Vào ngày 07/12/2021 ông và ông Huỳnh Văn B, ông Ngô Hoàng G có vay của ông Trần Duy B số tiền

150.000.000 đồng, thời hạn vay thoả thuận khi nào ông Trần Duy B cần lấy lại số tiền vay thì báo cho biết trước 30 ngày, khi làm biên nhận nợ thì mỗi người nhận 50.000.000 đồng tiền mặt từ ông Trần Duy B. Trong quá trình vay ông có trả tiền lãi hàng tháng 1.500.000 đồng cho ông Trần Duy B trên số tiền vốn vay của ông từ khi vay cho đến ngày 08/3/2023 thì ngưng cho đến nay. Hiện nay ông còn nợ ông Trần Duy B số tiền vốn vay 50.000.000 đồng, do hoàn cảnh khó khăn ông xin trả dần hàng tháng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa:

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thực hiện tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ đúng quy định pháp luật. Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định tố tụng tại phiên toà.

- Về việc chấp hành pháp luật: Các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà.

- Về nội dung vụ án:

Việc vay tiền giữa ông Trần Duy B, ông Huỳnh Văn B, ông Ngô Hoàng G và ông Từ Thanh V trên cơ sở tự nguyện, nội dung không trái quy định của pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. ông Huỳnh Văn B, ông G và ông V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông Trần Duy B khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ là có căn cứ.

Từ cơ sở trên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Duy B, buộc ông Huỳnh Văn B, ông G và ông V có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần Duy B số tiền vốn vay 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền vốn vay còn nợ theo hợp đồng, xét đây là tranh chấp phát sinh từ hợp đồng dân sự vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35

của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn khởi kiện tại Tòa án và đã nộp tạm ứng án phí nên Tòa án thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Nguyên đơn là ông Trần Duy B có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, ông Huỳnh Văn B, ông Ngô Hoàng G và ông Từ Thanh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Toà án tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Duy B, ông Huỳnh Văn B, ông Ngô Hoàng G và ông Từ Thanh V theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét thấy, ông Trần Duy B, ông Huỳnh Văn B, ông G và ông V cùng thống nhất trình bày: Vào ngày 07/12/2021, ông Trần Duy B có cho ông Huỳnh Văn B, ông Ngô Hoàng G và ông Từ Thanh V vay số tiền 150.000.000 đồng theo Giấy mượn tiền ngày 07/12/2021. **N**gày 08/3/2023 ông Huỳnh Văn B đã trả số tiền vốn 50.000.000 đồng cho ông Trần Duy B. Ngày 14/12/2024 ông Ngô Hoàng G đã trả cho ông Trần Duy B tiền vốn vay là 50.000.000 đồng. Hiện còn nợ ông Trần Duy B số tiền vốn vay là 50.000.000 đồng.

Ông Huỳnh Văn B, ông G và ông V cho rằng số tiền 150.000.000 đồng vay của ông Trần Duy B thực tế là mỗi người vay 50.000.000 đồng và mỗi người nhận 50.000.000 đồng, chứ không phải cùng nhau vay 150.000.000 đồng. Do đó ông Huỳnh Văn B, ông G không đồng ý trả số tiền 50.000.000 đồng.

Ông Trần Duy B không chấp nhận lời trình bày của ông Huỳnh Văn B, ông G và ông V, cho rằng số tiền 150.000.000 đồng là ông Huỳnh Văn B, ông G và ông V cùng nhau vay của ông.

Theo biên nhận nợ không thể hiện mỗi người vay 50.000.000 đồng. Ông Huỳnh Văn B, ông G và ông V không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho lời trình bày, yêu cầu của mình nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

Xét thấy, việc thỏa thuận vay tiền giữa ông Trần Duy B, ông Huỳnh Văn B, ông G và ông V theo biên nhận vay tiền là trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung không trái quy định của pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

Ông Huỳnh Văn B, ông G và ông V Bà đã vi phạm không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho ông Trần Duy B theo thỏa thuận, do đó ông Trần Duy B khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ là có căn cứ. Xét buộc ông

Huỳnh Văn B, ông G và ông V có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần Duy B tiền vốn vay 50.000.000 đồng.

Ông Trần Duy B có thay đổi yêu cầu là không yêu cầu tính tiền lãi là có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí:

Ông Huỳnh Văn B, ông G và ông V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trần Duy B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 288, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Duy B.

Buộc ông Huỳnh Văn B, ông Ngô Hoàng G và ông Từ Thanh V có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần Duy B số tiền vốn vay là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Huỳnh Văn B, ông Ngô Hoàng G và ông Từ Thanh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Ông Trần Duy B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho ông Trần Duy B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0006235 ngày 08/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện KSND huyện Châu Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lương Ngọc Dũng